

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Vũ Mạnh H , sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp 6, xã Đ , huyện Đ , tỉnh B .

* Bị đơn: Bà Lê Thị Thùy, sinh năm 1981

Hộ khẩu thường trú tại: ấp C , xã T, huyện Đ , tỉnh B .

Địa chỉ tạm trú: tổ 3, khu phố S , phường T , TX. Đ , tỉnh B .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền trả: Nguyên đơn Vũ Mạnh H và bị đơn Lê Thị T thống nhất thoả thuận là bị đơn Lê Thị T còn nợ nguyên đơn Vũ Mạnh H 9.535.000 đồng (Chín triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tiền mua mì.

- Phương thức thực hiện: Bị đơn Lê Thị T sẽ trả cho nguyên đơn Vũ Mạnh H số tiền 9.535.000 đồng (Chín triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn đồng) làm 02 đợt:

Đợt 1: Bị đơn Lê Thị T trả cho nguyên đơn Vũ Mạnh H 4.767.500 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm đồng) vào ngày 20/4/2018 dương lịch.

Đợt 2: Bị đơn Lê Thị T trả cho nguyên đơn Vũ Mạnh H 4.767.500 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm đồng) vào ngày 20/4/2019 dương lịch.

Trường hợp, bị đơn Lê Thị T vi phạm nghĩa vụ như đã cam kết trên thì nguyên đơn Vũ Mạnh H có quyền yêu cầu thi hành án buộc bị đơn Lê Thị T phải thi hành án

toàn bộ số tiền 9.535.000 đồng (Chín triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn đồng) ngay từ lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ đợt 1 là ngày 20/4/2018 dương lịch.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nguyên đơn Vũ Mạnh H và bị đơn Lê Thị T thống nhất thỏa thuận là mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ là 150.000 đồng.

Như vậy bà Lê Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Vũ Mạnh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0024407, quyển số 000489 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh B.

Hoàn lại cho ông Vũ Mạnh H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0024407, quyển số 000489 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LÊ HỒNG HẠNH